

Số: 51 /KH-TT HĐND

Quảng Trạch, ngày 18 tháng 11 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND xã Quảng Trạch

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 19 -KH/ĐU ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy xã Quảng Trạch về thực hiện Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Quảng Trạch.

Thường trực HĐND xã Quảng Trạch xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số trong hoạt động Hội đồng nhân dân xã cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 của Trung ương; Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị.

- Bảo đảm hoạt động chuyển đổi số ở HĐND xã đồng bộ với chương trình chuyển đổi số chung của Đảng, Nhà nước và địa phương.

- Triển khai có hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Hội đồng nhân dân, góp phần đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống chính trị.

- Gắn kết chuyển đổi số với thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, ban hành Nghị quyết và phối hợp liên thông giữa HĐND, UBND và Ủy ban MTTQVN xã có hiệu quả.

- Tăng cường năng lực số cho đại biểu HĐND, chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND xã giúp việc chuyên trách của HĐND xã; hình thành môi trường làm việc số, hội họp trực tuyến, từng bước thoát ly văn bản giấy trong hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã.

Đồng thời căn cứ vào điều kiện thực tiễn hoạt động của HĐND xã để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, cải thiện chất lượng phục vụ cử tri và Nhân dân.

## **2. Yêu cầu**

- Xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là nhiệm vụ chính trị quan trọng, lâu dài, thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đồng thời cụ thể hóa kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện.

- Phát huy vai trò của người đứng đầu, chủ động phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan có liên quan, huy động tối đa nguồn lực và sự tham gia của các thành phần xã hội để tổ chức thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đề ra; bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, thực chất, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Bám sát quan điểm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động của HĐND, thường trực HĐND, các ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã.

- Tăng cường công khai, minh bạch, dân chủ, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận thông tin, tham gia giám sát, góp ý.

- Từng bước hình thành HĐND số, gắn với chính quyền số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

(1) 100% văn bản của Hội đồng nhân dân xã được xử lý trên môi trường điện tử (qua email công vụ, phần mềm quản lý văn bản, chính quyền điện tử, zalo,...).

(2) 100% đại biểu Hội đồng nhân dân xã được trang bị tài khoản gmail, tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

(3) Triển khai các kỳ họp, cuộc họp không giấy, lưu trữ và tra cứu hồ sơ, nghị quyết bằng hệ thống số hóa hồ sơ.

(4) Tăng cường công khai, minh bạch cải tiến phương thức tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân trên trang Cổng thông tin điện tử thành phần của xã.

**\* Cụ thể như sau:**

**Đến hết năm 2025**

- 100% Thường trực HĐND, Trưởng ban, phó các Ban của Hội đồng nhân dân có trách nhiệm xử lý văn bản trên mạng được trang bị chữ ký số theo quy định.

- Triển khai 100% các nền tảng số phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Trung ương xây dựng, chuyển giao.

**Đến hết năm 2030**

- Thiết lập cổng thông tin/website HĐND xã tích hợp với chính quyền số cấp xã.

- Tiếp nhận, triển khai các nền tảng dùng chung toàn tỉnh triển khai đến Hội đồng nhân dân xã.

- 70% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Hội đồng nhân dân được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% đại biểu HĐND xã được trang bị kỹ năng sử dụng phần mềm họp trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản điện tử.

- 100% công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 50% văn bản, tài liệu của Hội đồng nhân dân xã được số hóa.

**Đến hết năm 2035**

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Hội đồng nhân dân xã được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- Số hoá 100% văn bản, tài liệu cấp xã và các văn bản khác phát sinh.

**Đến hết năm 2040**

- Hoàn thiện 100% hoạt động điện tử; tích hợp AI, big data.

**Đến hết năm 2045**

- Hoàn thiện HĐND xã Quảng Trạch số thông minh; toàn bộ hoạt động xử lý trên môi trường số, ứng dụng AI trong dự báo chính sách.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân xã**

- Đưa nội dung, nhiệm vụ, giải pháp về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW vào Chương trình công tác hằng năm.

- Chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân xã xây dựng kế hoạch giám sát chuyên đề về ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

- Phân công thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã phụ trách theo lĩnh vực, gán trách nhiệm giám sát với triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

### **2. Công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết**

- Thông tin đến toàn thể đại biểu Hội đồng nhân dân, cán bộ, công chức và cử tri trên địa bàn xã toàn văn nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị; Kế hoạch hành động số 19 KH/TU ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Quảng Trạch về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, bằng nhiều hình thức, như: Thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, gửi văn bản điện tử, đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã, hệ thống phát thanh cơ sở,...

- Phối hợp với UBND xã xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên trang thông tin điện tử xã.

- Khuyến khích người dân tham gia góp ý, phản biện xã hội về chuyển đổi số; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phát động phong trào thi đua “Toàn dân tham gia chuyển đổi số cộng đồng”.

### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nhà nước**

- Gửi các tài liệu, văn bản, hồ sơ phục vụ Kỳ họp Hội đồng nhân dân, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã đến đại biểu Hội đồng nhân dân qua phần mềm quản lý văn bản, thư điện tử và các công cụ số, không gửi văn bản giấy (trừ các văn bản, tài liệu mật).

- Nghiên cứu, thiết kế, đưa vào sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm quản lý kỳ họp, hệ thống lấy ý kiến, biểu quyết điện tử; ứng dụng dữ liệu dân cư, tài chính, đất đai, hành chính trong công tác thẩm tra, giám sát.

- Phát triển, duy trì Trang thông tin điện tử của xã, bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch, khoa học, thuận tiện trong tra cứu, khai thác, sử dụng.

- Phối hợp xây dựng và sử dụng phần mềm quản lý kỳ họp, giám sát và tiếp nhận phản ánh của cử tri.

- Sử dụng chữ ký số trong ban hành văn bản của HĐND xã.

- Tích hợp dữ liệu hoạt động HĐND với hệ thống thông tin của UBND xã.

#### **4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Công an xã triển khai các giải pháp liên quan đến công tác bảo mật, an toàn dữ liệu; tập huấn kỹ năng an toàn thông tin đến đại biểu Hội đồng nhân dân xã và công chức giúp việc Hội đồng nhân dân xã.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật hồ sơ, tài liệu điện tử; thiết lập cơ chế dự phòng, sao lưu, ứng cứu sự cố bảo đảm hoạt động liên tục của hệ thống thông tin Hội đồng nhân dân xã.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã**

- Tập trung rà soát, chuẩn hóa các quy trình hoạt động của HĐND xã để xác định các khâu có thể số hóa và thực hiện số hoá, phấn đấu 100% các tài liệu, nghị quyết của kỳ họp được số hoá.

- Chuẩn hóa biểu mẫu, hồ sơ phục vụ kỳ họp; giám sát, tiếp xúc cử tri để dần từng bước tích hợp lên hệ thống số.

- Chỉ đạo xây dựng các quy định, quy chế, hướng dẫn liên quan đến quản lý vận hành, triển khai hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; liên thông, tích hợp, chia sẻ thông tin trên môi trường số.

- Đăng ký tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức các Ban HĐND, các vị đại biểu HĐND về chuyển đổi số, công nghệ thông tin do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức.

- Chủ trì, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể; định kỳ xem xét đánh giá kết quả thực hiện, nghiên cứu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

#### **2. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã**

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; tổ chức giám sát thường xuyên,

giám sát chuyên đề và khảo sát đối với các nội dung, lĩnh vực liên quan đến công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

### 3. Tổ đại biểu HĐND, đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Chủ động, tích cực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp cận, nghiên cứu tài liệu, văn bản, hồ sơ đối với các hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; tổ chức giám sát, khảo sát và tuyên truyền, vận động cử tri về mục tiêu, nhiệm vụ và chủ trương chuyển đổi số tại địa phương.

### 4. Chế độ báo cáo

- Các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả định kỳ 6 tháng trước ngày 05/6; báo cáo hằng năm trước ngày 05/12 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, tham mưu báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân xã định kỳ hàng tháng vào ngày 10 hàng tháng; ngày 10 của tháng cuối quý và ngày 06/12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu gửi Thường trực Đảng ủy, Ban chỉ đạo xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Quảng Trạch, Thường trực HĐND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả././.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND
- UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Ban Văn hóa – Xã hội;
- Tổ Đại biểu HĐND xã;
- Văn phòng HĐND-UBND xã
- Lưu: VT, Ban VHXH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hào